

Bản án số: 72/2018/HSST
Ngày 23/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hân và ông Trịnh Văn Toán.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2018/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2018/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Bá D, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn ĐL, xã ĐL, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Bá Th và con bà Nguyễn Thị Nh; Vợ là Vũ Thị L, sinh năm 1992 và 02 con, lớn sinh năm 1914, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2017 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 26/12/2017, Nguyễn Bá D đang chơi ở thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ thì có T là bạn ngoài xã hội của D gọi điện cho D nói “*Ra quán cháo vịt ở đầu làng Giang Liễu ăn với chủ*”, D đồng ý và ra chỗ hẹn gặp T. Khi D và T đang ăn cháo thì có Nguyễn Văn Q là người thôn Cung Kiệm, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ gọi điện cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, T hẹn Q lên cổng làng thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu để bán ma túy. Q đồng ý và đi nhờ xe của Lê Văn T người thôn Mao Lại, xã Phương Mao, huyện Quế Võ đến chỗ hẹn.

Trong lúc ăn cháo, T đưa cho D 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có chất dạng tinh thể màu trắng và nói với D

“Mày mang ra đầu làng Giang Liễu đưa cho nó rồi cầm 300.000 đồng về, xong tao cho mày 50.000 đồng” và đưa cho D số điện thoại của Q. D biết đó là gói ma túy nhưng vẫn đồng ý cầm gói ma túy T đưa rồi đi bộ ra đầu làng thôn Giang Liễu và gọi điện thoại cho Q hỏi “Đang ở đâu?” Q nói “Đang ở đầu làng Giang Liễu”. Lúc này Q đi bộ ra chỗ D và đưa cho D 300.000 đồng, D cầm tiền đút vào túi quần phía sau bên trái đang mặc và vứt gói ma túy xuống đất cách chỗ Q đứng khoảng 50cm. Q biết đó là gói ma túy cần mua nên nhặt lên. Đúng lúc đó, Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Phương Liễu bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn Q 01 gói bọc giấy màu trắng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon chứa chất dạng tinh thể màu trắng; Thu giữ tại túi quần phía sau bên trái D đang mặc 300.000 đồng và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng của D.

Tại bản Kết luận giám định số 105/KLGD-PC54 ngày 27/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có trọng lượng 0,1026 gam là ma túy, loại ma túy: Chất Methamphetamine*”.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Bá D đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy của mình vào tối ngày 26/12/2017 cho Nguyễn Văn Quyền.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 34/CTr-VKS ngày 21/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố Nguyễn Bá D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc tội Nguyễn Bá D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với khối lượng 0,1026 gam loại ma túy: Chất Methamphetamine và đề nghị Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 (điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015), Điều 33 Bộ Luật hình sự năm 1999, xử phạt Nguyễn Bá D từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo D.

Bị cáo Dương nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 26/12/2017, tại công làng thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an xã Phương Liễu đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Bá D có hành vi bán trái phép 0,1026 gam ma túy chất Methamphetamine cho Nguyễn Văn Q lấy số tiền 300.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng đã được thu hồi. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Bá D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bởi lẽ chất ma túy không đơn thuần chỉ là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm mất trật tự trị an địa phương, phá vỡ hạnh phúc gia đình và làm thiệt hại đến kinh tế và sức khỏe bản thân, làm băng hoại đạo đức con người, suy giảm giống nòi. Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang ra sức bài trừ tệ nạn ma túy thông qua các chương trình, mục tiêu quốc gia phòng chống các tội phạm về ma túy thì bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện để nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này là lần đầu. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Vì thế bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ để khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính điều luật còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo là người mắc nghiện ma túy, bị cáo có hai con nhỏ, kinh tế gia đình cũng khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên T theo D khai đã đưa ma túy cho D vào tối ngày 26/12/2017, D chỉ biết người đó nói ở thôn Mao Độc, xã Phương Mao, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ tiến hành xác minh theo lời khai của D nhưng trên địa bàn thôn Mao Độc, xã Phương Mao, huyện Quế Võ không có ai có đặc điểm như trên. Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Q là người đã mua ma túy của D ngày 26/12/2017, do lượng ma túy Q mua chưa đủ lượng để khởi tố về tội “Tàng trữ trái pháp chất ma túy” nên cơ quan điều tra không khởi tố mà xử lý hành chính đối với Q là phù hợp.

Đối với Lê Văn T là người đã chở Q đi mua ma túy của D, khi chở Q, T không biết Q đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý đối với T là phù hợp.

Tang vật vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của D được xác định là tiền bán ma túy cho Q và 01 chiếc điện thoại D sử dụng liên lạc với Q trao đổi về việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 41 Bộ Luật hình sự năm 1999; Điều 106; Điều 329 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Bá D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2017 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Tang vật vụ án: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền D bán ma túy cho Q và 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu xanh, bàn phím màu đen trên mặt kính có ký hiệu F11 đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2018 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

Án phí: Bị cáo Nguyễn Bá D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Quế Võ.
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Sỹ Cây